

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỐC OAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2023/HSST

Ngày 05 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hoa

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TL - HSST ngày 12 tháng 5 năm 2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 đối với:

- Bị cáo **Vương Thị H**, sinh năm 1970; Đăng ký hộ khẩu: xóm Trại, thôn P, xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Vương Văn Đài (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Thường (đã chết); Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; chồng: Nguyễn Xuân Quang, sinh năm 1972; có 04 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2008; Tiền sự, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng Biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1991, trú tại: thôn K 1, xã A, huyện Đ, tỉnh T. chị M có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do quen biết và có tình cảm quý mến nhau nên khoảng tháng 7/2022, chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1991, trú tại: thôn Kiến Châu 1, xã An Châu, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã nhận Vương Thị H, sinh năm 1970, trú tại: thôn Phú Mỹ, xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội là mẹ nuôi và cùng con trai là cháu Phùng Gia Bảo, sinh năm 2014 đến ở, sinh hoạt tại gia đình H. Quá trình chung sống, chị M và H cùng góp vốn chung buôn bán chấp cưỡi, hỏi. (Hình thức bán hàng cả hai cùng thoả thuận là: H trực tiếp liên hệ với khách hàng để thống nhất về số lượng, giá cả hàng hoá,

phương thức vận chuyển và quản lý tài khoản nhận tiền của khách trả, còn chị M là người trực tiếp mang hàng hoá đi giao cho khách hàng hoặc ký gửi qua các công ty vận chuyển, nhà xe vận chuyển giao cho khách hàng). Đến khoảng 09 giờ ngày 15/9/2022, H nhận được 08 đơn khách đặt hàng online nên giao cho chị M cùng anh Nguyễn Lê Phương, sinh năm 1970, trú tại: thôn Phú Mỹ, xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai mang 08 đơn hàng chấp cưỡi, hỏi đi đến các bến xe khách, gửi nhà xe giao cho khách. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày H thấy chị M đi về, H kiểm tra tài khoản chưa thấy khách chuyển trả tiền hàng nên hỏi thì chị M không trả lời được lý do. Do nghi ngờ chị M chiếm đoạt tiền hàng một mình, H yêu cầu chị M đưa điện thoại để kiểm tra việc bán hàng nhưng chị M không đồng ý thì H dùng tay giật chiếc điện thoại Iphone 6S Plus của chị M đang cầm trên tay thì bị chị M giật lại. Lúc này, H lao vào túm tóc, vật lộn với chị M thì chị M vừa giữ điện thoại vừa vật lộn, xô xát lại với H. Sau đó, H chửi bới, dùng tay tát vào mặt chị M, do sợ hãi nên chị M đã phải đưa chiếc điện thoại Iphone 6S Plus cho H (Quá trình rằng co, xô xát thì My bị bầm tím tại vùng mặt, cánh tay trái). Sau khi lấy được chiếc điện thoại Iphone 6S Plus thì H tiếp tục yêu cầu chị M đưa thêm chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note20 của chị M đang để bên trong túi xách đeo trước ngực nhưng chị M không đồng ý nên cả hai lại tiếp tục giằng co, xô xát với nhau. Sau đó, H chạy vào phòng tắm lấy 01 chai xịt dưỡng tóc đi ra giơ vòi xịt chỉ vào mặt của chị M và nói "Nay mày không đưa điện thoại cho tao thì biết tay tao" để đe dọa, chị M cho rằng H lấy chai xịt hơi cay để đe dọa mình, lo sợ nếu không đưa điện thoại sẽ bị H xịt vào mặt nên đã đưa nốt chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note20 cho H. Sau khi lấy được cả hai chiếc điện thoại của chị M thì H mở ra để xem nhưng không phát hiện thông tin gì liên quan đến việc bán hàng nên để hai chiếc điện thoại xuống bàn rồi vào nhà tìm chị M nhưng chị M đã bỏ sang nhà anh Phương và kể lại sự việc trên cho anh Phương nghe rồi nhờ anh Phương sang nhà H đón con trai nhưng anh Phương không đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, chị M mượn điện thoại của anh Phương để gọi điện cho ông Nguyễn Xuân Quang, sinh năm 1972 là chồng của H để hỏi nhờ ông Quang đưa con trai mình ra cổng để chị M đến đón, nhưng lúc này H đang ngồi cạnh chồng mình nghe và biết được chị M đang ở nhà anh Phương thì rủ em họ tên là Út (chưa rõ lai lịch) đi xe máy sang đón chị M về nhà mình. Sau khi chị M về nhà H thì H và chị M lại tiếp tục nói chuyện về việc bán hàng và tiền nong nên xảy ra cãi nhau, H lấy 01 con dao ra đưa cho My và nói "My ơi mày buôn bán thế thì mày chém chết tao đi" thì chị M bỏ chạy ra ngoài. Một lúc sau, chị M tiếp tục quay lại nhà H thì cả hai tiếp tục lời qua tiếng lại với nhau. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, chị M đến Công an xã Ngọc Mỹ trình báo sự việc bị H gây thương tích và chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại. Sau khi tiếp nhận Công an xã Ngọc Mỹ mời H lên làm việc thì H mang theo 02 chiếc điện thoại của My giao nộp lại cho công an xã Ngọc Mỹ. Toàn bộ quá trình từ khi H chiếm đoạt được 02 chiếc điện thoại cá nhân của chị M đến làm việc với công an xã Ngọc Mỹ thì H không trả lại điện thoại cho chị M, bản thân chị M cũng trình bày là chưa đòi lại điện thoại từ H. Theo chị M trình bày, chiếc điện thoại Iphone 6S Plus là điện thoại chị M sử dụng vào mục đích cá nhân bên trong không cài đặt phần mềm hay ứng dụng bán hàng, còn chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note20 có cài đặt phần

mền, ứng dụng bán hàng nên chị M có cung cấp mật khẩu cho H biết để thỉnh thoảng cho H sử dụng chung phục vụ việc bán hàng.

- Ngày 23/9/2022, chị M có đơn xin rút đơn trình báo đối với vụ việc trên. Tuy nhiên, quá trình làm việc với Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai vào ngày 11/01/2023, chị M đã trình bày việc rút đơn là không tự nguyện và do bị H đe dọa, ép buộc, chị M đề nghị tiếp tục giải quyết vụ việc theo đúng quy định của pháp luật.

- Ngày 24/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quốc Oai ra quyết định trưng cầu giám định thương tích số 197 trưng cầu Trung tâm pháp y Hà Nội xác định tỉ lệ phần trăm thương tích và cơ chế hình thành vết thương của chị M. Tuy nhiên, chị M kiên quyết từ chối và có đơn xin từ chối giám định thương tích, việc chị M viết đơn từ chối giám định thương tích là hoàn toàn tự nguyện và không bị ai ép buộc, đe dọa.

Tại cơ quan điều tra, lời khai nhận tội của Vương Thị H phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

* Kết luận định giá tài sản số 83/KL-HĐĐGTS ngày 18/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quốc Oai. Kết luận: “- 01 điện thoại Iphone 6S Plus đã qua sử dụng; Số máy: FKU82ZP/A; Số Seri: DQGST1PXGRX2 (mua cũ từ tháng 11/2020 với giá là 3.000.000 đồng) tại thời điểm ngày 05 tháng 9 năm 2022 có giá là: 1.067.000 đồng. 01 điện thoại Samsung Galaxy Note 20 đã qua sử dụng; Số máy SN-N980F/DS; Số Seri: RF8RC1VQ77K (mua mới từ tháng 3/2022 với giá là 14.999.000 đồng) tại thời điểm ngày 05 tháng 9 năm 2022 có giá là: 6.433.000 đồng. Tổng cộng: 7.500.000 đồng”.

* **Về bồi thường dân sự:** Bị hại My yêu cầu bị cáo H phải bồi thường tổn thất tinh thần số tiền là 50.000.000 đồng.

Cáo trạng số 27/CT-VKSQO ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai, truy tố bị cáo Vương Thị H về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vương Thị H về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 168; Điều 65; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án tù 36 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 60 tháng về tội “Cướp tài sản”. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giám sát, giáo dục.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả chiếc điện thoại. Chị M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo H nộp biên lai nộp tiền tại Chi cục thi hành án dân sự tự

nguyên khắc phục bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại pH tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận, bào chữa gì. Nội dung lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại pH tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại pH tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, về thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh: Hội đồng xét xử xét thấy lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với vật chứng đã thu giữ trong vụ án; Kết luận định giá tài sản, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận tội. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/9/2022, tại nhà của Vương Thị H ở thôn Phú Mỹ, xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai. Do Vương Thị H nghi ngờ Nguyễn Thị M là người đi giao hàng, nhưng không thấy tiền chuyển về tài khoản, nên H yêu cầu My đưa điện thoại để kiểm tra, nhưng My không đồng ý. H dùng tay giật chiếc điện thoại Iphone 6S Plus của chị M nhưng không giật được nên H lao vào túm tóc, vật lộn, chửi bới, dùng tay tát vào mặt chị M, do sợ hãi nên chị M đã phải đưa chiếc điện thoại Iphone 6S Plus cho H. Tiếp đó, H tiếp tục yêu cầu chị M đưa chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note20 của chị M nhưng chị M không đồng ý nên H tiếp tục giằng co, xô xát, chạy vào phòng tắm lấy 01 chai xịt dưỡng tóc đi ra giơ vòi xịt chỉ vào mặt của chị M đe dọa, nên chị M đã đưa chiếc điện Samsung Galaxy Note20 cho H. Tổng giá trị 02 chiếc điện thoại H chiếm đoạt của My theo kết luận định giá tài sản là: 7.500.000 đồng. Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản” là có căn cứ. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm tội “Cướp tài sản”, tội phạm được quy định tại Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại pH tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử bị cáo đã tự nguyện khắc phục để bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng nên được áp dụng tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đã được UBND xã xác nhận.

[5] Thông qua diễn biến vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại pH tòa

cho thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản, gây mất an toàn và trật tự công cộng được luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp, nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc.

Xét thấy: Vụ án có tính chất đơn giản, bị cáo và bị hại có mối quan hệ tình cảm nhận mẹ con trước đó, bị hại gọi bị cáo là “Mẹ”; con của bị hại gọi bị cáo là “Bà” và được bị cáo xin cho đi học tại trường học thuộc địa bàn bị cáo cư trú; bị hại và con của bị hại đã tự nguyện đến nhà bị cáo sinh sống tại gia đình bị cáo như người trong gia đình gọi nhau là mẹ - con, bà - cháu từ khoảng hơn 1 tháng trước khi vụ án xảy ra; cả hai cùng có mối quan hệ làm ăn với nhau, nhưng do bị cáo đã có sự nghi ngờ bị hại không trung thực trong cách giao dịch tiền hàng bằng tài khoản trên điện thoại của bị hại, gây bức xúc cho bị cáo nên bị cáo muốn lấy điện thoại của bị hại để làm rõ sự việc và có những hành vi vi phạm pháp luật để chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo không nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của bị hại mà do sự thiếu hiểu biết về pháp luật của bị cáo dẫn đến hành vi phạm tội. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện giao nộp toàn bộ tài sản đã chiếm đoạt cho cơ quan Công an. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định, vì vậy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ là phạt tiền.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu trách nhiệm dân sự. Yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần của bị hại là 50.000.000 đồng nhưng không đưa ra các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu quy định tại Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015, nên không được chấp nhận.

[8] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử và có căn cứ nên được chấp nhận.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Vương Thị H 36** (ba sáu) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản”. Thời gian thử thách **60** (sáu mươi) tháng, kể từ ngày 05 tháng 6 năm 2023.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của Bản án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa

vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- **Các biện pháp tư pháp:** Bị hại Nguyễn Thị M đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường tài sản.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Vương Thị H phải bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại Nguyễn Thị M số tiền 3.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường khắc phục xong số tiền 3.000.000 (*ba triệu*) đồng theo biên lai thu tiền số 0000718 ngày 05 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

- **Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, bị hại có mặt tại PH toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 05 tháng 6 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai;
- Công an huyện Quốc Oai;
- Chi cục THA dân sự huyện Quốc Oai;
- UBND xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PH TÒA

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long